|  |  |
| --- | --- |
| **PHỤ LỤC 2. BIÊN BẢN THỎA THUẬN HẠN MỨC CƯỚC CẢNH BÁO**(Kèm theo hợp đồng từ số:........................ /........./........đến số:.................................../........./........ký ngày......../........./ 20.......) | *Số hợp đồng:.........................**Mã số khách hàng:................*  |

  *…..................., ngày.......tháng........năm 20….*

Căn cứ hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ thông tin di động mặt đất (Hình thức thanh toán : Trả sau) của Doanh nghiệp theo số hợp đồng đại diện:..................................................Mã số khách hàng:..............................................

Bên đăng ký hạn mức cước cảnh báo dịch vụ điện thoại di động trả sau, gọi tắt là Bên A:

**I. Bên sử dụng dịch vụ (gọi tắt là Bên A)**

- Tên cơ quan/tổ chức/cá nhân (Viết in hoa):………….…………………………………………………….

- Địa chỉ trụ sở giao dịch:………………………………...………………………………………………….

- Số QĐTL/GCNĐKKD&ĐKT/GPĐT/GCNĐKDN:……………….………….…………………….Nơi cấp/Đơn vị cấp:…………… ………...……………………………...……Ngày cấp …...…………………

- Người đại diện/ủy quyền/Giấy giới thiệu:…………………………..…Chức vụ:…...…………………..

- Số CMTND/thẻ CCCD/Hộ chiếu:……….….…………….……. Ngày cấp:….……..…..Nơi cấp/Đơn vị cấp……..……………………………………………………………………………………….…………...

- Ngày, tháng, năm sinh:…………………...…………………………Nam/Nữ………………………..…..

- Số hộ khẩu: …………..…………Ngày cấp…..…………nơi cấp:………………………………….…….

- Địa chỉ thường trú: Số nhà……./đường/phố/thôn/xóm/ấp………………....Phường/xã…………...........

Tổ:……………………………………………Quận/huyện:…………………tỉnh //Thành phố………….

- Quốc tịch: 🞏 Việt Nam; 🞏 Nước ngoài: *…………………….(Tên quốc gia cấp hộ chiếu)*

- Nơi gửi thông báo cước và thanh toán: *(Số nhà/đường,phố, thôn, xóm, ấp, tổ/phường,xã/Quận/huyện, tỉnh/TP):……………………...*……………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………

- Cơ quan /đơn vị công tác:………………………………………………………………………………...

- Số điện thoại liên hệ: …………………*(KH sử dụng thuê bao data); Email:………………………………..*

- Mã số thuế của khách hàng:……………………………………………………………………………...

- Khách hàng thuộc diện được miễn thuế VAT theo quy định của Nhà nước:……………………………

**II. Bên cung cấp dịch vụ: (gọi tắt là Bên B)**

**CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG DI ĐỘNG VIETNAMOBILE**

**1. Đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông**: Công ty Cổ phần Viễn thông Di động Vietnamobile.

Số Giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông: 455/GP-BTTTT………………………………………………….

Giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh: 0107429715 do Sở KH&ĐT TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 12/5/2016

Người đại diện: Bà Fong Chong Mei Elizabete Chức vụ: Tổng Giám đốc

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà King Building, Số 7 phố Chùa Bộc, P. Quang Trung, Q. Đống Đa, TP Hà Nội, VN

Điện thoại: (04) 35730123 Fax: (04) 37555 331

Thư điện tử: cskh@vietnamobile.com.vn Website: <http://www.vietnamobile.com.vn>

Tài khoản số: 002-606606-901 Tên người thụ hưởng: Công ty Cổ phần Viễn thông Di động Vietnamobile

Tại: Ngân hàng HSBC, chi nhánh Hà Nội

Mã số thuế: 0107429715

**2. Điểm cung cấp dịch vụ viễn thông**:……………………………...…….……………………………………….

- Giấy ủy quyền/Hợp đồng ủy quyền:….…….….………………….ngày…....tháng….…năm…….......................

- Tên điểm giao dịch: ……………………………………………………………..…………………......................

- Mã điểm giao dịch:……………………………………………………………………..…………………………

- Họ tên nhân viên giao dịch: ………………………………………………………..…...………………………..

- Địa chỉ điểm giao dịch:…………………………………………………………….……………………………..

- Số điện thoại của điểm giao dịch:……………………………………….………………………………………..

- Thời gian thực hiện giao kết hợp đồng, điều kiện giao dịch chung hoặc thời gian thực hiện cập nhật thông tin thuê bao: …………………………………………….…………………………………….......................................

Hai bên thỏa thuận như sau:

**Điều 1:** Bên A đăng ký hạn mức cước cảnh báo hàng tháng cho các số thuê bao của bên A (Có danh sách kèm theo). Hạn mức đăng ký tương ứng với mức cước sử dụng hàng tháng của bên A.

**Điều 2:** Trường hợp Bên A sử dụng đến hạn mức cảnh báo đã đăng ký của mỗi dịch vụ thì Bên B sẽ thông báo cho Bên A.

**Điều 3:** Trường hợp Bên A sử dụng vượt hạn mức đã đăng ký, Bên A có trách nhiệm thanh toán tiền cước đã sử dụng trước khi kết thúc kỳ tính cước.

***Lưu ý:***

* Hạn mức đăng ký cho 01 thuê bao tối thiểu là: ……………… VNĐ và là bội số của ……………0 VNĐ.
* Các khoản cước chuyển vùng quốc tế từ các mạng khách bàn giao về chậm, do đó tổng cước sử dụng thực tế sau khi chặn thông tin có thể vượt hạn mức đăng ký.

 **Đại diện Bên A Đại diện Bên B**

 (Ký, đóng dấu & ghi rõ họ tên) (Ký, đóng dấu & ghi rõ họ tên)

 **ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ VIỄN THÔNG**

**GIAO DỊCH VIÊN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**DANH SÁCH THÔNG TIN THUÊ BAO**

**TỔ CHỨC/DOANH NGHIỆP VÀ CÁ NHÂN, THIẾT BỊ THUỘC TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số TB** | **Serial** | **Đối tượng sử dụng** | **Họ và tên** | **Ngày tháng năm sinh** | **Số CMND/ CCCD/HC** | **Ngày cấp** | **Cơ quan/Nơi cấp** | **Nơi đăng ký HKTT** | **Quốc tịch** | **Ngày hòa mạng** | **Hạn mức cước đăng ký** |
|   | (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) |
| 1 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 2 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 3 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 4 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 5 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 6 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 7 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 8 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 9 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 10 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 11 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 12 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 13 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 14 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 15 |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| …. |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |

**- Ghi chú:** Đối tượng sử dụng cho cá nhân và thiết bị thuộc tổ chức,doanh nghiệp.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các trách nhiệm và nghĩa vụ của những số thuê bao thuộc danh sách trên theo nội dung các điều khoản trong hợp đồng đại diện (Số hợp đồng từ………..đến ..……., ngày…………….) với Quý Công ty.

 **ĐẠI DIỆN KHÁCH HÀNG**

 (Ký, ghi rõ họ tên)